TAND HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14 /2018/HS-ST
Ngày 16-3 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM,TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Bảo
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Bùi Hà Bắc
2.Ông Nguyễn Tiến Chỉnh
Thư ký phiên tòa: Bà Ngọ Thị Thanh Hà -Thư ký Tòa án nhân dân huyện L.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L1 số 06/2018/ TLST- HS, ngày 31 tháng 01 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST- HS đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Quang S, sinh năm 1995. Tên gọi khác: Không

Nơi ĐKHKTT: Xã T3, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn N, xã T3, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc: Kinh. Quốc Tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hoá: Lớp 09/12.

Con ông: Không xác định được; con bà: Nguyễn Thị L1, sinh năm 1956.

Bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là thứ ba; Tiền án, tiền sự: chưa

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giạm từ ngày 06/8/2017 "có mặt".

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Vũ Văn T, sinh 1993 "có mặt khi xét xử ,vắng mặt khi tuyên án"

TQ: Thôn T2, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Vũ Văn T1, sinh 1992 "có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án"

TQ: Thôn Xóm L2, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 00 phút ngày 05/8/2017, tổ công tác của Đồn Công an T3 huyện L phối hợp với Công an xã B bắt quả tang Vũ Văn T và Vũ Văn T1, đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại ngôi nhà bỏ hoang ở thôn Non Thần, xã B, huyện L. Tổ

công tác đã thu giữ 01 chai nhựa nhãn hiệu Nuberl vỏ màu vàng bên trong có 1/3 là nước, có gắn nắp chai 02 ống hút, một đầu để không, một đầu gắn với 01 ống thủy tinh CALCI-B12 bên trong ống thủy tinh có cặn màu trắng mà T và T1 khai nhận đó là ma túy đá đang sử dụng, 01 bật lửa ga màu tím, 01 kéo kim loại chuôi nhựa màu vàng, 01 điện thoại Sam Sung Galaxy J7 prime màu trắng số máy SM- G610F/DS, 01 xe mô tô wave a màu đỏ đen, biển kiểm soát: 98Y1- 5545, 01 gói túi bóng ni lon được hàn kín ba đầu một đầu hở, 01 túi ni lon có chứa cục tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) được hàn kín 04 đầu (hai gói nilon hình vuông được niêm phong trong phong bì thư kí hiệu "QT1" .

Sau khi bị bắt giữ T và T1 khai nhận như sau: Chiều tối ngày 05/8/2017 T1 dủ T đến nhà anh Minh ở xóm Cầu Giầy, xã Vô Tranh, huyện L uống rượu. Khoảng 21 giờ ngày 05/8/2017, sau khi uống rượu tại nhà anh Minh ở Xóm Cầu Giầy, xã Vô Tranh, huyện L xong. Trên đường về T rủ T1 cùng nhau đi mua ma túy để sử dụng chung, T và T1 thống nhất thống nhất mua 600.000 đồng khi nào có tiền T1 trả lại cho T 300.000 đồng. Do T quen biết với Bùi Quang S, sinh năm 1995 trú tại thôn N, xã T3, huyện L, tỉnh Bắc Giang cũng sử dụng ma túy đá, nên T bảo T1 đến nhà S để mua ma túy đá về cùng nhau sử dụng. T kèm T1 bằng xe mô tô nhãn hiệu wave màu đỏ đen, biển kiểm soát: 98Y1-5455 của T đến nhà S. Khi đến nhà S thì T1 đứng chờ ở cổng, còn T vào trong nhà mua của S 600.000 đồng ma túy đá nhưng do T chưa có tiền nên hẹn S đến hôm sau sẽ trả tiền, S đồng ý và bán cho T 02 túi nilon ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, T để số ma túy vừa mua được vào túi quần bò bên trái và cùng T1 đi xe mô tô biển kiểm soát: 98Y1-5455 đến nhà hoang không có người thuộc thôn Non Thần, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang để sử dụng ma túy, T và T1 nhặt các dụng cụ ở đó để ghép thành đồ sử dụng ma túy, T bỏ 01 túi nilon chứa ma túy đá vừa mua của S đưa cho T1 đổ vào ống thủy tinh, còn 01 túi ma túy T vẫn giấu ở trong người. Khi T và T1 đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác đồn Công an T3 phối hợp với Công an xã B, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra Cơ quan công an đã thu giữ trên người T 01 túi ni lon ma túy đá vẫn chưa sử dụng và những dụng cụ để sử dụng ma túy như đã nêu ở trên. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng đưa T và T1 về trụ sở để làm việc.

Ngày 06/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Bùi Quang S. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra thu giữ 02 túi nilon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đựng chất tinh thể này trắng (nghi là ma túy đá) đều được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, được hàn kín một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong có đường viền màu cam; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh, trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút màu vàng và 01 coóng thủy tinh thu giữ tại chiếc tủ đứng trong phòng ở của Bùi Quang S và 01 ví da màu nâu, bên trong có số tiền 600.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Quang S khai nhận: Vào chiều tối ngày 04/8/2017 tại đường 293, cổng trường phổ thông trung học Tứ S, thuộc địa phận xã T3, huyện L Bùi Quang S có mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch 05 túi ma túy đá được hàn kín đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng và viền màu cam với giá 1.000.000 đồng. Sau đó S mang số ma túy trên về nhà, đã sử dụng hết 01 túi nilon ma túy, còn 04 túi S . Đến tối ngày 5/8/2017, S đã bán 02 túi ma túy cho Vũ Văn T và Vũ Văn T1 với giá 600.000 đồng nhưng T và Tĩnh chưa trả tiền cho S, hẹn S khi nào

có tiền sẽ trả; 02 túi nilon ma túy còn lại S cất giấu trong ví để tại tủ ở phòng ngủ thì bị Cơ quan điều tra thu giữ như đã nêu ở trên (Bút lục số : 70,72-75).

Quá trình điều tra giải quyết vụ án thì từ bản tự khai ngày 19/12/2017(BL 71) bị cáo S thay đổi lời khai không nhận hành vi bán ma túy cho T vào khoảng 22 giờ ngày 05/8/2017, chỉ nhận là T có đến mua nhưng bị cáo không bán.

Vật chứng thu giữ được khi bắt qua tang và khám xét, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành niêm phong tại chỗ và Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang để giám định.Tại kết luận giám định số: 1228/KL-PC54 ngày 08/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 một phong bì thư có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lon màu trắng được hàn kín là chất túy Methamphetamine, có T lượng là: 0,120 gam.

- Tinh thể màu trắng bám dính trong 01 túi ni lon màu trắng được hàn kín, một đầu để hở không đủ yếu tố giám định (do lượng mẫu quá ít)

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 ống thủy tinh màu trắng, hai đầu hở, trên ống thủy tinh có chữ "CALCI- B12" là chất ma túy Methamphetamine, có T lượng là 0,032 gam.

** Trong 01 phong bì thư có ký hiệu "KX" đã được niêm phong gửi giám định:*

Tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi ni lon màu trắng được hàn kín, được đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng và viền màu cam đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng T lượng là: 0,232 .

Quá trình điều tra ban đầu tại bản tự khai (BL 69), bản tự khai (BL70), biên bản ghi lời khai (BL 72,73) do cán bộ điều tra Nguyễn Xuân Khương ghi hồi 10 giờ 30 phút ngày 06/8/2017; biên bản hỏi cung (BL 74,75) do Điều tra Khúc Văn Vũ ghi hồi 10 giờ 00 phút ngày 09/8/2017 và biên bản ghi lời khai (BL 80,81) do Kiểm sát viên Nguyễn Văn Thành cùng chuyên viên Viện kiểm sát Vũ Tuấn Anh ghi hồi 15 giờ 00 phút ngày 07/8/2017 Bùi Quang S đã khai nhận tòan bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, nhưng sau đó Bùi Quang S thay đổi lời khai không thừa nhận bán 02 túi ma túy đá cho Vũ Văn T.

Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn T và Vũ Văn T1, số lượng ma túy thu giữ trong quá trình bắt quả tang chưa đủ định lượng để xử L1 hình sự. Ngày 25/10/2017, Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Văn T và Vũ Văn T1 theo quy định tại Điều 21, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Bùi Quang S, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử L1.

Đối với vật chứng 01 điện thoại Sam Sung Galaxy J7 màu trắng, 01 xe máy Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát: 98Y1- 5545 là tài sản của Vũ Văn T. Ngày 23/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành xử L1 vật chứng trả lại chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại trên cho Vũ Văn T theo quy định của pháp luật. Số vật chứng còn

lại gồm: 01 chai nhựa có nhãn Numberl vỏ màu vàng, bên trong có 1/3 là nước, nắp chai có gắn 02 ống hút, 01 bật lửa ga màu tím, 01 kéo sắt có chuôi nhựa màu vàng; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh gắn với 01 đoạn ống hút màu vàng và 01 coóng thủy tinh; 01 ví da màu nâu bên trong có 600.000 đồng; 01 phong bì thư dán kín ký hiệu "QT1" niêm phong, bên trong ống hút có chứa tinh thể màu trắng; 01 phong bì thư dán kín ký hiệu "KX" niêm phong, bên trong đựng tinh thể màu trắng , đều là ma túy Methamphetamine. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L chuyển xử L1 cùng vụ án.

Tại bản cáo trạng số 06/KSĐT ngày 31/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện L; được đính chính về địa điểm mà bị cáo S đã mua 05 túi ma túy, đã truy tố bị cáo Bùi Quang S về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa ngày 15/3/2018, ở phần xét hỏi Bùi Quang S đã thừa nhận các bản tự khai (BL 69 và 70) là do S tự viết không ai ép buộc. Sau khi đối chất giữa bị cáo S với các cán bộ điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thì bị cáo S thừa nhận. Tại các biên bản ghi lời khai (BL 72,73) do cán bộ điều tra Nguyễn Xuân Khương ghi hồi 10 giờ 30 phút ngày 06/8/2017; biên bản hỏi cung (BL 74,75) do Điều tra Khúc Văn Vũ ghi hồi 10 giờ 00 phút ngày 09/8/2017 và biên bản ghi lời khai (BL 80,81) do Kiểm sát viên Nguyễn Văn Thành cùng chuyên viên Viện kiểm sát Vũ Tuấn Anh ghi hồi 15 giờ 00 phút ngày 07/8/2017 đều được ghi đúng theo bị cáo trình bày nhưng bị cáo vẫn không thừa nhận bán ma túy cho Vũ văn T. Tại phần tranh luận bị cáo S thừa nhận bị cáo có hành vi bán ma túy cho Vũ Văn T như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa ngày 16/3/2018, sau khi Hội đồng xét xử trở lại phần xét hỏi bị cáo Bùi Quang S đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo trình bầy L1 do chối tội là do không hiểu biết pháp luật và xin Hội đồng xét xử khoan hồng.

Người có nghĩa vụ liên quan Vũ Văn T và Vũ Văn T1 đã khai nhận hành vi mua ma túy và sử dụng ma túy như bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã trình bày và truy tố bị cáo S trước Tòa. Vũ Văn T và Vũ Văn T1 cũng đã trình bày rõ những mâu thuẫn trong các lời khai mà T và T1 đã khai.

Đại diện VKSND huyện L sau khi luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo: Bùi Quang S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và đề nghị áp dụng điều luật, xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; BLHS 1999: Xử phạt bị cáo Bùi Quang S từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù T1 từ ngày bắt tạm giữ, tạm giạm 06/8/2017 .

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS 1999.

Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa có nhãn Numberl vỏ màu vàng, bên trong có 1/3 là nước, nắp chai có gắn 02 ống hút, 01 bật lửa ga màu tím, 01 kéo sắt có chuôi nhựa màu vàng; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh gắn với 01 đoạn ống hút màu vàng và 01 coóng thủy tinh; 01 phong bì thư dán kín ký hiệu "QT1" niêm phong, bên trong ống hút có chứa tinh thể màu trắng; 01 phong bì thư dán kín ký hiệu "KX" niêm phong, bên trong đựng tinh thể màu trắng, đều là ma túy Methamphetamine, 01 ví da màu nâu .

Trả lại bị cáo S 600.000 đồng nhưng tậm giữ 600.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí HSST theo luật định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi bán ma túy của bị cáo là sai xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; những mâu thuẫn giữa các tài liệu có trong hồ sơ đã được làm rõ và có đủ cơ sở kết luận.

Vào chiều tối (khoảng 17 giờ) ngày 04/8/2017, tại đường 293, gần cổng trường phổ thông trung học Tứ S L, thuộc xã T3, huyện L. Bùi Quang S, sinh năm 1995 trú tại thôn N, xã T3, huyện L, tỉnh Bắc Giang có mua của một người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ, 05 túi ma túy Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng, mục đích về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Sau khi mua được ma túy bị cáo S đã sử dụng 01 túi còn 04 túi bị cáo để trong ví và cất ở trong nhà của bị cáo.

Khoảng 22 giờ ngày 05/8/2017 Vũ Văn T, và Vũ Văn T1 cùng là đối tượng nghiện ma tuý rủ nhau mua ma túy để sử dụng chung. Do biết Bùi Quang S có ma tuý bán, T và T1 đã đến nhà S mua chịu 02 túi ma tuý Methamphetamine với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T và T1 đi xe mô tô đến ngôi nhà hoang thuộc thôn Non Thần, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang để sử dụng ma túy. Khi T và T1 đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác đồn Công an T3 phối hợp với Công an xã B phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Ngày 06/8/2017 khám xét tại nhà của Bùi Quang S đã thu giữ 02 túi ma túy loại Methamphetamine, có tổng T lượng 0,232 gam.

Hành vi của bị cáo Bùi Quang S đã phạm tội: "Mua bán mua trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

" Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm."

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: không

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của nhà nước về quản L1 và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Ma túy đang làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của nhiều gia đình. Do vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Cần thiết phải bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải

tạo giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay. Xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo nên được giảm nhẹ theo luật định

Bị cáo Bùi Quang S là người nghiện ma túy, hiện không có tài sản nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy gồm 01 chai nhựa có nhãn Numberl vỏ màu vàng, bên trong có 1/3 là nước, nắp chai có gắn 02 ống hút, 01 bật lửa ga màu tím, 01 kéo sắt có chuôi nhựa màu vàng; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh gắn với 01 đoạn ống hút màu vàng và 01 coóng thủy tinh; 01 phong bì thư dán kín ký hiệu "QT1"niêm phong, bên trong ống hút có chứa tinh thể màu trắng; 01 phong bì thư dán kín ký hiệu "KX" niêm phong, bên trong đựng tinh thể màu trắng, đều là ma túy Methamphetamine và 01 ví da màu nâu.

Trả lại bị cáo S 600.000 đồng là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Bùi Quang S phải chịu án phí và được kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Bùi Quang S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" :

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS 1999: Xử phạt bị cáo Bùi Quang S 24 tháng tù. Thời hạn tù T1 từ ngày bắt tạm giữ, tạm giạm 06/8/2017.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản Điều 41 BLHS 1999:

Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa có nhãn Numberl vỏ màu vàng, bên trong có 1/3 là nước, nắp chai có gắn 02 ống hút, 01 bật lửa ga màu tím, 01 kéo sắt có chuôi nhựa màu vàng; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh gắn với 01 đoạn ống hút màu vàng và 01 coóng thủy tinh; 01 phong bì thư dán kín ký hiệu "QT1" niêm phong, bên trong ống hút có chứa tinh thể màu trắng; 01 phong bì thư dán kín ký hiệu "KX" niêm phong, bên trong đựng tinh thể màu trắng đều là ma túy Methamphetamine, 01 ví da màu nâu.

Trả lại bị cáo S 600.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

-Về án phí và quyền kháng cáo**:** Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Quang S phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan Liên quan vắng mặt khi tuyên án có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày được tống đạt án

Nơi nhận
- *TAND Tỉnh;*
- *VKSND huyện; VKS tỉnh*
- *Công an huyện Lục Nam;*
- *Trại giam CA tỉnh BG*
- *Chi cục T.H.A dân sự huyện L;*
- *UBND xã T3*
- *-HS vụ án- VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã Ký

Đặng Văn Bảo

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Hà Bắc Nguyễn Tiến Chỉnh Đặng Văn Bảo